king?
7. Người nào ghét cô em họ của mình "đến nỗi tình người ghen ghét nàng lại lớn hơn tình thương yêu nàng hơn trước"? Who hates his cousin so intensely, so that "he hated her more than he had loved her"?
8.Sa-lô-môn còn có tên nào khác? Do ai đặt? Tên có nghĩa gì? What is Solomon's other name? Who gave it to him? What does the name mean?
9. Tại sao con khi con của Bát-sê-ba đau thì Đa-vít kiêng ăn khóc lóc, nhưng đến khi nó chết thì lại không phiền muộn nữa? Why did David fast and weep when Bathsheba's son was sick, but when knowing that he had died, David no longer sad?
10. Người nào bị cắt đầu đang khi nằm nghĩ trên giường? Who got his head cut off while lying on the bed?
11. Trong suốt cuộc đời theo Chúa của Đa-vít, ông đã làm việc gì "không đẹp lòng Đức Giê-hô-va"? In all of his life, what did David do that is "displeased the LORD"?
Câu gốc tuần trước:



HÀNH TRÌNH XUYÊN KINH THÁNH JOURNEY THROUGH THE BIBLE

#027 (02-12-2018)

I Sa-mu-ên 25 - II Sa-mu-ên 3 (I Samuel 25 - II Samuel 3)

Họ-Tên:
1. Ở đâu chép, "Nguyện Đức Giê-hô-va giữ, chớ cho tôi tra tay vào kẻ chịu
xức dầu của Ngài"?
Where is it written, "But the LORD forbit that I should lay a hand on the LORD's annointed"?
2. Người nào chạy nhanh như một con hoàng dương rừng?
Who ran really fast and as fleet-footed as a wild gazelle?
3. Con trưởng nam của Đa-vít tên gì? Mẹ là ai??
Who was David's firstborn son? Who was his mother?
4. Ai nói câu, "Ngươi vốn đẹp lòng ta như một thiên sứ của Đức Chúa Trời"? Nói với ai?
Who has said, "You have been as pleasing in my eyes as an angel of God"? To whom?
5. Đa-vít kiều ngụ trong xứ dân Phi-lli-tin trong bao lâu?
How long did David live in the Philistine territory?
6. Theo sự phân chia của Đa-vít, thì phần của kẻ ra trận bằng bao nhiều
phần của kẻ giữ đồ vật?
According to David, how was the share of the man who stayed with the supplies compare to the share of the man who went down to the battle?

7. Ở đâu chép, "Ngày nay, tôi lấy mạng sống vua làm quý trọng thể nào, thì Đức Gie-hô-va cũng sẽ lấy mạng sống tôi làm quý trọng thể ấy, và giải cứu tôi khỏi hoạn nạn"?
Where is it written, "As surely as I valued your life today, so may the LORD value my life and deliver me from all trouble"?
8. Ở đâu chép, "Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, sẽ chẳng xảy đến cho ngươi một điều hại chi về việc này đâu!"? Where is it written, "As surely as the LORD lives, you will not be punished for this"?
9. Sau-lơ băng hà như thế nào? How did king Saul die?
10. Ai nói câu "Nghĩa bầu bạn của anh lấy làm quí hơn tình thương người nữ"? Nói về ai? Who has said, "Your love for me was wonderful, more wonderful tham that of women"? About whom?
11. Ở đâu chép, "Nguyện ông được bình yên, nguyện nhà ông cũng được bình yên; phàm vật gì thuộc về ông đều được bình an"? Where is it written, "Long life to you! Good health to you and your household! And good health to all that is yours"?
Câu gốc tuần trước:



HÀNH TRÌNH XUYÊN KINH THÁNH JOURNEY THROUGH THE BIBLE

#028 (09-12-2018) II Sa-mu-ên 4-13 - (II Samuel 4-13)

Họ-Tên:
1. Ở đâu chép, "Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! Ngài là rất lớn, chẳng có ở giống như Ngài, và chẳng có Đức Chúa Trời nào khác hơn Ngài"? Where is it written, "How great You are, O Sovereign LORD! There is no or like You, and there is no god but You"?
2. Ai là cháu duy nhất còn sót lại của dòng dõi Sau-lơ? Xin cho biết lý do to sao người bị tật nguyền hai chân? Who is the only grandson left of the line of Saul? Why is he crippled in bot feet?
3. Người nào bị mất mạng vì giơ tay lên nắm hòm giao ước của Đức Chứ Trời"? Who died because he reached out and took hold of the ark of God?
4. \mathring{O} dâu chép, "Đức Giê-hô-va khiến cho Đa-vít được thắng khắp nơi nào ngươ đi đến"? Where is it written, "The LORD gave David victory whenever he went"?
5. Các sứ giả của Đa-vít bị Ha-nun, vua dân Am-mon làm nhục như thế nào How did Hanun, king of the Ammonites, mistreat David's men?
6. Đa-vít được xức dầu làm vua ở đâu? Được dân chúng lập làm vua tại đâu

Where did David get anointed as king? Where did the people confirm him as